

Số: /BCT-XNK
V/v báo cáo tình hình triển khai
thực hiện Hiệp định thương mại
biên giới Việt - Trung

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện quy định tại khoản 5 Mục V Quyết định số 2534/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Hiệp định) về việc báo cáo định kỳ hàng năm kết quả thực hiện Quyết định, Bộ Công Thương đã có văn bản số 525/BCT-XNK ngày 26 tháng 01 năm 2026 gửi UBND các tỉnh biên giới phía Bắc đề nghị cung cấp các nội dung liên quan đến kết quả triển khai Hiệp định.

Trên cơ sở nội dung cung cấp của các tỉnh biên giới phía Bắc, ngày 24 tháng 3 năm 2026, Bộ Công Thương đã có văn bản số 1928/BCT-XNK gửi các Bộ, địa phương liên quan về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình triển khai Hiệp định thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc năm 2025. Đến nay, Bộ Công Thương đã nhận được ý kiến của **40/41** đơn vị (trong đó có **26** đơn vị nhất trí nội Dự thảo báo cáo, **14** đơn vị có kiến bổ sung Dự thảo) và **01/41** đơn vị không tham gia ý kiến (Bộ Y tế).

Theo ý kiến góp ý của các Bộ và địa phương, Bộ Công Thương đã tổng hợp và hoàn thiện, xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình triển khai thực hiện Hiệp định thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc (xin kính trình kèm theo Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến), nội dung chính bao gồm:

I. Tình hình xuất nhập khẩu, mua bán, trao đổi hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới trên địa bàn 07 tỉnh biên giới phía Bắc của Việt Nam giáp với Trung Quốc

1. Kim ngạch xuất nhập khẩu, mua bán, trao đổi hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới đất liền phía Bắc năm 2025

Năm 2025, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc đạt 103,29 tỷ USD, tăng 53,2% so với năm 2024. Trong đó, xuất nhập khẩu trực tiếp giữa Việt Nam với Trung Quốc qua các cửa khẩu biên giới đất liền đạt 92,05 tỷ USD, tăng 51,7% so với năm 2024 (xuất khẩu sang Trung Quốc đạt 29,83 tỷ USD, tăng 33,1%; nhập khẩu đạt 62,22 tỷ USD, tăng 62,7% so với năm 2024); xuất nhập khẩu với các thị trường khác qua các cửa khẩu biên giới đất liền giữa Việt Nam - Trung Quốc (hàng hóa quá cảnh, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan) đạt 11,24 tỷ USD, tăng 66% so với năm 2024.

(Nguồn: Cục Hải quan - Bộ Tài chính).

2. Cơ cấu mặt hàng xuất nhập khẩu

a. Nhóm mặt hàng Việt Nam xuất khẩu:

- Nông, lâm, thủy hải sản: Cao su, dây thun, chè, cà phê, dầu mỡ động thực vật, đường các loại, gạo các loại, ngô, gỗ, sản phẩm gỗ, hải sản, hạt tiêu, hạt điều, rau quả tươi, sữa và các sản phẩm từ sữa, các loại nông sản khác, lông, sừng động vật, sản và tinh bột sản.

- Hàng công nghiệp: Hàng may mặc, bánh kẹo, giày dép.

- Nguyên nhiên, vật liệu, khoáng sản: Quặng các loại, than các loại, chì thỏi, xăng dầu và các nguyên vật liệu phục vụ sản xuất khác.

- Mặt hàng khác: Hàng tạp hóa.

b. Nhóm mặt hàng Việt Nam nhập khẩu:

- Nguyên nhiên, vật liệu phục vụ sản xuất: Hàng may mặc, hóa chất, phân bón, sắt thép, thuốc trừ sâu, xăng dầu, quặng các loại, thuốc nổ, than các loại, nguyên liệu thuốc lá, các nguyên vật liệu, vật tư phục vụ sản xuất khác.

- Hàng công nghiệp: Máy móc thiết bị, linh kiện phụ tùng, ô tô, đồ điện tử, sơ-mi rô mooc, dụng cụ, thiết bị khác.

- Hàng nông sản: Bột ngũ cốc, bột mỳ, dầu mỡ động thực vật, gỗ và sản phẩm gỗ, sữa và sản phẩm sữa, các loại ván bóc, hoa quả, nông sản, chè, cà phê, bánh kẹo và rau quả tươi.

- Điện năng: Năng lượng điện.

- Mặt hàng khác: Hàng tạp hóa, giống cây trồng và các mặt hàng khác.

II. Công tác triển khai thực hiện

1. Việc triển khai thực hiện của Bộ Công Thương

- Năm 2025, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 33/2025/TT-BCT ngày 02 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2018/TT-BCT ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết hàng hóa mua bán, trao đổi qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới của thương nhân, có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2025 và Thông tư số 34/2025/TT-BCT ngày 02 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BCT ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết Danh mục hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới, có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2025.

- Bộ Công Thương thường xuyên chỉ đạo hệ thống Thương vụ, Văn phòng Xúc tiến thương mại tại thị trường Trung Quốc theo dõi tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu biên giới đất liền, chính sách quản lý cửa khẩu, biên giới, chính sách và quy định xuất nhập khẩu của phía Trung Quốc để kịp thời đề xuất xây dựng phương án phản ứng chính sách phù hợp nhằm hạn chế thiệt hại cho các doanh nghiệp và tránh ùn ứ hàng hoá tại cửa khẩu.

- Bộ Công Thương đã có 06 Hội đàm, ký kết bản ghi nhớ với phía Trung Quốc nhằm thúc đẩy hoạt động giao thương, trao đổi thương mại, hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; trao đổi với các cơ quan liên quan phía Trung Quốc để tháo gỡ rào cản thị trường, thúc đẩy xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.

- Bộ Công Thương đã triển khai 12 hoạt động xúc tiến thương mại trực tiếp tại thị trường Trung Quốc, với tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước là 26,13 tỷ đồng và 03 Hội nghị Xúc tiến thương mại trong nước

(Bộ Công Thương kính báo cáo chi tiết tại Phụ lục I gửi kèm theo).

2. Việc triển khai thực hiện của các tỉnh biên giới phía Bắc

Theo báo cáo các tỉnh biên giới phía Bắc, năm 2025, về cơ bản, các ngành chức năng của các địa phương biên giới thực hiện tốt các quy định của Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc và tích cực triển khai các nội dung theo Quyết định số 2534/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc, cụ thể như sau:

a) Về công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Hiệp định

+ Thường xuyên hàng ngày cập nhật thông tin kịp thời về tình hình hoạt động tại các cửa khẩu/lối mở trên địa bàn tỉnh tới các doanh nghiệp, các tỉnh/ thành phố trên cả nước để điều tiết các hoạt động xuất nhập khẩu/lối mở qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh; thông tin, khuyến cáo tới Sở Công Thương các tỉnh/ thành phố, các doanh nghiệp về tình hình xuất nhập hàng hoá nông, lâm, thuỷ hải sản sang thị trường Trung Quốc qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

+ Các lực lượng chức năng tại cửa khẩu tuyên truyền về tình hình thông quan tại các cửa khẩu, lối mở trên địa bàn; trong trường hợp xảy ra ùn tắc, kịp thời thông báo, tuyên truyền, vận động doanh nghiệp có kế hoạch điều tiết lượng hàng hoá; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp giải phóng phương tiện, hàng hoá tồn đọng nhằm giảm thiệt hại, giảm thiểu chi phí phát sinh cho doanh nghiệp (đặc biệt đối với mặt hàng thuỷ hải sản tươi sống, hoa quả tươi xuất khẩu).

b) Về hỗ trợ thương nhân thương mại biên giới Việt – Trung

+ Hướng dẫn thủ tục xuất khẩu (giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa C/O). Hỗ trợ Doanh nghiệp tìm kiếm cơ hội giao thương, tìm kiếm đối tác nhập khẩu sang các thị trường mới.

+ Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin và thủ tục điện tử đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện, giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xuất nhập khẩu.

c) Về xúc tiến thương mại và đầu tư qua biên giới Việt – Trung

+ Năm 2025, Công tác xúc tiến thương mại qua biên giới được các tỉnh biên giới quan tâm, chỉ đạo các cơ quan đơn vị đẩy mạnh triển khai nhiều nội dung và đạt được nhiều kết quả góp phần thúc đẩy hoạt động ngoại thương Việt – Trung.

+ Công tác xúc tiến đầu tư được chú trọng quan tâm và triển khai như: tỉnh Quảng Ninh có 102 dự án FDI của Trung Quốc (bao gồm cả Hồng Kông) và Đài Loan; tỉnh Lào Cai có 33 dự án FDI của nhà đầu tư Trung Quốc đang thực hiện.

d) Phát triển hoạt động của khu (điểm) chợ biên giới Việt – Trung

+ Việc trao đổi của cư dân biên giới thông qua các cặp chợ biên giới khá nhộn nhịp. Phần lớn các chợ này là chợ miền núi, quy mô nhỏ, chủ yếu họp theo phiên, phục vụ nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa thiết yếu của cư dân biên giới. Các chợ biên giới, chợ cửa khẩu được đầu tư chủ yếu theo hình thức xã hội hóa đã góp phần làm thay đổi bộ mặt khu vực cửa khẩu, thu hút khách du lịch, thúc đẩy phát triển thương mại của các địa phương biên giới.

+ Hàng hóa kinh doanh tại chợ chủ yếu gồm nông sản, thực phẩm, hàng tiêu dùng hàng ngày, góp phần đáp ứng nhu cầu dân sinh và duy trì hoạt động thương mại truyền thống tại vùng biên.

đ) Quản lý và điều hành cửa khẩu biên giới Việt - Trung

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ làm tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới; đấu tranh ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép; hướng dẫn, phân luồng điều tiết phương tiện xuất nhập khẩu hàng hoá ra, vào khu vực cửa khẩu đảm bảo hợp lý và khoa học, không để xảy ra tình trạng ùn ứ phương tiện; đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn bán tiền giả, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới trong tình hình mới; trao đổi, chia sẻ thông tin, phối hợp giữa các lực lượng chức năng giám sát chặt chẽ các lô hàng chuyển khẩu, chuyển cảng, tạm nhập, tái xuất, hàng hoá kinh doanh có điều kiện, thuế suất cao; kịp thời phát hiện, trao đổi cung cấp thông tin và phối hợp.

e) Chia sẻ thông tin đào tạo

+ Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc tiếp tục cấp cho tỉnh Lạng Sơn 25 suất học bổng đại học và sau đại học đào tạo tại Quảng Tây, tỉnh Lạng Sơn đã gửi hồ sơ cử 17 lưu học sinh đi học tại các trường đại học Quảng Tây; đồng thời tỉnh Lạng Sơn tiếp tục cung cấp 05 suất học bổng toàn phần đào tạo chương trình thạc sĩ cho lưu học sinh Quảng Tây theo học tại Trường Đại học Khoa học và Xã hội nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

+ Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chiến sỹ quản lý liên quan đến thương mại biên giới cũng được chú trọng.

(Chi tiết tại Phụ lục II gửi kèm theo).

III. Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Hiệp định

1. Thuận lợi

- Trong năm 2025, tình hình xuất nhập khẩu, trao đổi hàng hóa giữa Việt Nam - Trung Quốc về cơ bản được duy trì ổn định, hàng hóa thông quan thông suốt ngay cả trong các dịp Lễ, Tết do các tỉnh biên giới đã điều tiết, kiểm soát tốt các phương tiện hàng hóa xuất nhập khẩu.

- Các tỉnh biên giới phía Bắc có vị trí thuận lợi để phát triển kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới, có lợi thế trở thành cửa ngõ giao thương giữa Việt Nam và các nước ASEAN với Trung Quốc; có nhiều cửa khẩu, lối mở phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; hệ thống hạ tầng kỹ thuật (giao thông, kho bãi, trạm kiểm soát liên hợp và nhà làm việc của các lực lượng chuyên ngành,...) tại khu vực các cửa khẩu được quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp.

- Các tỉnh biên giới phía Bắc tăng cường áp dụng công nghệ số vào quản lý và hỗ trợ hoạt động xuất nhập khẩu; duy trì và thường xuyên nâng cấp nền tảng cửa khẩu số, góp phần minh bạch hóa và thuận lợi hóa các thủ tục, quy trình xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu, tiết kiệm thời gian, chi phí cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, nâng cao năng lực thông quan hàng hóa.

- Trao đổi đoàn các cấp giữa Việt Nam và Trung Quốc được duy trì và tăng cường; thông qua công tác trao đổi đoàn, cơ quan chức năng hai nước đã xây dựng, ký kết nhiều văn kiện hợp tác góp phần thúc đẩy hoạt động thương mại biên giới.

2. Khó khăn

- Nhiều doanh nghiệp vẫn còn tâm lý ỷ lại vào xuất khẩu “tiểu ngạch” vốn tiềm ẩn nhiều rủi ro về thanh toán, kiểm dịch, ép cấp, ép giá, ùn ứ hàng hóa... Ngoài ra, sau thời gian dài xuất khẩu theo hình thức trao đổi hàng hóa cư dân biên giới một số bộ phận không nhỏ thương nhân và nông dân cho rằng Trung Quốc là thị trường dễ tính, có thể bán bất kỳ loại hàng hóa không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, quy định về chất lượng, truy xuất nguồn gốc, kiểm nghiệm, kiểm dịch...sang Trung Quốc.

- Công tác tổ chức sản xuất cũng chưa bám sát tín hiệu và nhu cầu thị trường.

- Thời gian qua, nhiều doanh nghiệp vi phạm tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá xuất khẩu sang Trung Quốc đã bị cơ quan chức năng phía Trung Quốc phản ánh, thậm chí tạm dừng tư cách xuất khẩu. Do vậy, phía Trung Quốc đã tăng cường kiểm tra chặt chẽ và nghiêm ngặt, điều này cũng gây tác động không nhỏ đến hiệu suất thông quan tại khu vực cửa khẩu biên giới đất liền Việt - Trung.

- Các địa phương biên giới và các địa phương có vùng trồng chưa được đầu tư xây dựng các Trung tâm kiểm nghiệm, kiểm dịch đạt chuẩn quốc tế được phía Trung Quốc công nhận, dẫn đến việc hàng nông sản xuất khẩu của ta như sầu riêng luôn bị phía Trung Quốc siết chặt các biện pháp kiểm dịch thực vật, yêu cầu lấy 100% mẫu các lô hàng để xét nghiệm

các chất cấm như Cadimin và chất vàng O, mặc dù đã có giấy chứng nhận từ các đơn vị của Việt Nam. Kết quả cho thấy, rất nhiều lô hàng Việt Nam không đạt tiêu chuẩn chất lượng xuất sang thị trường Trung Quốc, không cạnh tranh được với hàng nông sản Thái Lan và gây thiệt hại lớn cho doanh nghiệp khi hàng hóa bị trả lại.

- Chính sách quản lý hoạt động thương mại biên giới giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc còn nhiều khác biệt, chưa tương đồng, cụ thể phía Trung Quốc quản lý nhập khẩu nông sản, trái cây bằng cách chỉ định cửa khẩu nhập khẩu đã có đủ lực lượng quản lý chuyên ngành, trung tâm kiểm nghiệm, kiểm dịch (trang thiết bị, phòng Lab hiện đại) đạt chuẩn quốc tế. Do đó, hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam chủ yếu tập trung xuất khẩu tại một số cửa khẩu do phía Trung Quốc chỉ định cửa khẩu nhập, dẫn đến việc các cơ quan chức năng phải làm thêm giờ nhằm tạo thuận lợi thông quan hàng hóa khi vào mua thu hoạch, dịp Lễ, Tết.

- Mặc dù thời gian qua, cơ sở hạ tầng tại cửa khẩu đã được đầu tư nâng cấp nhưng hiện nay phần lớn mới chỉ đáp ứng được nhu cầu tập kết, sang tải xe. Hệ thống kho bảo quản chuyên dụng (kho lạnh, kho mát, kho ngoại quan đủ tiêu chuẩn bảo quản nông sản tươi sống) còn rất hạn chế.

- Vẫn còn tình trạng dân cư sinh sống trong khu vực cửa khẩu, khó khăn cho việc xác định phạm vi khu vực cửa khẩu và quy hoạch xây dựng công trình trong phạm vi khu vực cửa khẩu; công trình cửa khẩu xây dựng chưa đồng bộ, có nơi còn thiếu cả trụ sở làm việc cho các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ; cơ sở hạ tầng tại các cửa khẩu phụ, lối mở hầu hết rất khó khăn, thiếu thốn (không có nhà làm việc, không có thiết bị kỹ thuật chuyên dụng...), chỉ có một số ít các lối mở/cấp chợ trên tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc có lưu lượng người và hàng hóa qua lại lớn được đầu tư cơ sở hạ tầng đảm bảo cho hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu; Hạ tầng thương mại thiếu những trung tâm logistics, các cửa khẩu có lưu lượng hàng hóa xuất nhập khẩu lớn hiện nay đa số không có đủ diện tích để mở rộng phạm vi khu vực cửa khẩu, quy hoạch cửa khẩu để phát triển các dịch vụ logistics; Đồng thời hạ tầng thương mại biên giới như kho hàng, chợ, trung tâm thương mại phân bố không đều và không đủ năng lực phục vụ lúc cao điểm.

- Đối với 02 ga liên vận đường sắt quốc tế Lào Cai và Đồng Đăng (Lạng Sơn), hiện nay chưa được Tổng công ty đường sắt Việt Nam quan tâm, đầu tư phát triển trong hoạt động logistic, vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu. Chưa được bố trí điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa xuất nhập khẩu hoặc chưa được ngăn cách với địa điểm tập kết hàng hóa nội địa, không có lối đi riêng, gây khó khăn cho công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan tại khu vực nhà Ga hàng hóa.

- Các tỉnh như Cao Bằng, Tuyên Quang, Điện Biên có cửa khẩu ở vị trí xa trung tâm của tỉnh và trung tâm kinh tế lớn của vùng; hệ thống giao thông chưa phát triển, kết nối liên vùng và nội vùng còn nhiều khó khăn, việc vận chuyển hàng hóa duy nhất bằng đường bộ làm tăng thời gian và chi phí vận chuyển dẫn đến giảm sức cạnh tranh của hàng hóa; chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp tham gia kinh doanh xuất nhập khẩu; các mặt hàng xuất khẩu qua cửa khẩu trên địa bàn các tỉnh này chủ yếu có nguồn gốc từ các địa phương khác, do đó, nguồn hàng chưa thực sự ổn định, cơ cấu mặt hàng xuất khẩu chưa đa dạng, kim ngạch xuất nhập khẩu chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

IV. Phương hướng trong thời gian tới

1. Tăng cường thực hiện định hướng phát triển xuất khẩu chính ngạch, bền vững

- Quán triệt và triển khai nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về phát triển thương mại chính ngạch trong bối cảnh Trung Quốc tăng cường yêu cầu tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa nhập khẩu. Theo đó, định hướng doanh nghiệp triển khai thực hiện hoạt động

xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc theo hình thức chính ngạch bền vững; theo quy định của Nghị định số 122/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới.

- Đối với nhóm hàng nông - thủy sản, tập trung kiểm soát chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, xây dựng thương hiệu, ghi nhãn,... giữ vững thị phần và tăng trưởng bền vững thông qua nâng cao giá trị gia tăng, tỷ lệ chế biến thay vì mở rộng số lượng; đàm phán mở cửa thị trường xuất khẩu nông sản cần gắn với năng lực sản xuất trong nước.

- Định hướng doanh nghiệp tham gia xuất khẩu thông qua thương mại điện tử qua biên giới, xây dựng/khai thác tối đa chính sách ưu đãi của Trung Quốc dành cho hệ thống kho hàng phục vụ nhập khẩu theo thương mại điện tử xuyên biên giới tại Trung Quốc.

- Rà soát và hoàn thiện sửa đổi, bổ sung quy định về điều kiện cửa khẩu nhập khẩu đối với các hàng hóa giao dịch qua thương mại điện tử.

2. Tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho thương mại biên giới

- Tiếp tục đưa các nội dung về việc tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho thương mại biên giới, đặc biệt là các biện pháp đảm bảo thông quan hàng hóa, tăng luồng xanh thông quan hàng hóa, nông sản... vào trao đổi tại các cơ chế hợp tác song phương và đa phương; cập nhật chính sách và xử lý các tình huống phát sinh trong hoạt động thông quan với cơ quan chức năng, địa phương phía Trung Quốc thời gian tới.

- Hỗ trợ hiệp hội, doanh nghiệp kết nối với các kênh phân phối, các sàn giao dịch, thương mại điện tử để đưa hàng hóa vào sâu nội địa Trung Quốc, đặc biệt là các mặt hàng nông sản, thực phẩm.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện mô hình “cửa khẩu thông minh”, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành hoạt động xuất, nhập khẩu. Phát triển đồng bộ hạ tầng cửa khẩu và logistics, ưu tiên đầu tư kho lạnh, trung tâm kiểm nghiệm, kiểm dịch tại cửa khẩu; nâng cao năng lực thông quan, giảm ùn tắc, chi phí cho doanh nghiệp.

3. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, bám sát nhu cầu thị trường phía Trung Quốc

- Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp Việt Nam xây dựng kênh phân phối và xây dựng thương hiệu cho hàng hóa Việt Nam tại Trung Quốc; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các chợ đầu mối, siêu thị và hệ thống bán lẻ của Trung Quốc cũng như hệ thống Trung tâm thương mại, siêu thị của nước ngoài đầu tư tại thị trường Trung Quốc.

- Xúc tiến thương mại và kết nối cung - cầu: Ưu tiên hỗ trợ kinh phí tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội chợ, triển lãm tại các địa phương biên giới và các địa phương có vùng sản xuất nông sản, trái cây tập trung, nhằm tăng cường kết nối giao thương và thúc đẩy hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa giữa thương nhân hai nước.

- Tăng cường cập nhật thông tin thị trường; cập nhật, phổ biến thường xuyên chính sách quản lý mới, các yêu cầu thị trường Trung Quốc đến doanh nghiệp, địa phương.

4. Về thúc đẩy phát triển chợ và hạ tầng thương mại biên giới

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho chủ trương giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan trao đổi với Bộ Thương mại Trung Quốc về thúc đẩy hợp tác phát triển hạ tầng thương mại biên giới; trên cơ sở đó, nghiên cứu, đề xuất lộ trình tiến tới ký kết Hiệp định cấp Chính phủ về kết nối và phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc.

- Nghiên cứu xây dựng trung tâm logistics nhằm đảm bảo cho phát triển dịch vụ kho bãi, hạ tầng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 2229/QĐ-TTg ngày 9 tháng 10 năm 2025 phê duyệt Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2050.

- Phát triển hệ sinh thái Logistics thương mại điện tử và chế biến sâu tại các khu vực biên giới Việt - Trung; thúc đẩy cửa khẩu số và kết nối thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Cho phép nghiên cứu, thí điểm chuẩn hóa mô hình chợ biên giới theo hướng quản lý tập trung, số hóa, kiểm soát theo đối tượng và hạn mức giao dịch, tham khảo mô hình chợ Bắc Sơn (Hà Khẩu) hoặc chợ biên giới Pò Chải (Băng Tường, Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc) gắn với hạ tầng logistics và chuỗi lạnh. Việc thí điểm nhằm phục vụ xuất khẩu nông sản tươi, đặc biệt là trái cây nhiệt đới, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại biên giới.

- Nghiên cứu, rà soát và trao đổi với phía Trung Quốc các quy định liên quan đến khu (điểm) chợ biên giới trong Hiệp định thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc, nhằm làm rõ khái niệm, phạm vi, mô hình tổ chức và cơ chế quản lý, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế liên quan.

V. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với các Bộ, ngành liên quan

- Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ tại Mục V Quyết định số 2534/QĐ-TTg.

- Bộ Tài chính chủ trì xây dựng Thông tư hướng dẫn chung quy định thủ tục, kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; phương tiện vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu qua các cặp cửa khẩu thực hiện mô hình cửa khẩu thông minh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đồng thời thực hiện nâng cấp Cổng thông tin một cửa quốc gia để tiếp nhận, xử lý, đồng bộ và chia sẻ thông tin về lô hàng xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh với Hải quan Trung Quốc và các hệ thống thông tin của địa phương; nghiên cứu xây dựng Đề án quản lý thống nhất cửa khẩu theo hướng thực hiện kiểm tra đối với hàng hoá xuất nhập khẩu, phương tiện xuất nhập cảnh đi qua cửa khẩu (bao gồm các hoạt động kiểm tra chuyên ngành, kiểm dịch động thực vật) trên tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy định thống nhất với Trung Quốc để có thể công nhận kết quả giữa hai bên, hạn chế kiểm tra hai lần.

- Bộ Ngoại giao hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương trao đổi với phía Trung Quốc đề thúc đẩy các nội dung: nâng cấp cặp cửa khẩu Chi Ma (Việt Nam) - Ái Điểm (Trung Quốc) thành cửa khẩu quốc tế bao gồm lối thông quan Co Sa - Nà Ủ; mở chính thức cặp cửa khẩu song phương Bình Nghi (Việt Nam) - Bình Nghi Quan (Trung Quốc) bao gồm lối thông quan tại khu vực mốc 1035; mở/vận hành chính thức lối mở biên giới Lũng Làn (Việt Nam) - Lộng Bình (Trung Quốc) tại khu vực mốc 504; mở chính thức cặp cửa khẩu song phương A Pa Chải (Việt Nam) - Long Phú (Trung Quốc); khôi phục hoạt động tại các lối mở, các cặp chợ biên giới có đủ điều kiện.

- Bộ Công Thương tiếp tục làm tốt: (i) công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu, kết nối doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp, mạng lưới phân phối tại thị trường Trung Quốc; (ii) phối hợp các tỉnh: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Lào Cai triển khai thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh đạt tiến độ, hiệu quả; (iii) tích cực thúc đẩy triển khai Khu Hợp tác kinh tế qua biên giới tại Quảng Ninh (Việt Nam) - Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) và tỉnh Lào Cai (Việt Nam) - Vân Nam (Trung Quốc); (iv) phối hợp với các địa phương biên giới phía Bắc tiếp tục trao đổi với

phía Trung Quốc xây dựng phương án phối hợp phân luồng hàng hóa thông quan xuất nhập khẩu khi xảy ra tình trạng ùn ứ tại một số cửa khẩu biên giới phía Bắc; Tiếp tục cập nhật thông tin thị trường; (v) cập nhật, phổ biến thường xuyên chính sách quản lý mới, các yêu cầu thị trường Trung Quốc đến doanh nghiệp, địa phương; (vi) đưa thông tin thường xuyên về diễn biến giao nhận hàng hóa và các vấn đề liên quan khác tại khu vực cửa khẩu, đặc biệt là khi chính quyền phía bạn có chính sách phát sinh đột xuất tác động đến giao nhận, thông quan, xuất nhập khẩu hàng hóa của ta trên trang thông tin thương mại biên giới, miền núi, hải đảo (<https://thuongmaibiengioimiennui.gov.vn>) và cổng thông tin thị trường nước ngoài (<https://thitruongnuocngoai.moit.gov.vn>).

- Bộ Xây dựng sớm triển khai đầu tư xây dựng các tuyến đường sắt trong Quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt tại Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2021 và Quyết định số 2404/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2025 nhằm hiện đại hóa hệ thống đường sắt và nâng cao năng lực vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt để tăng lượng hàng hóa nông sản, lâm, thủy sản xuất khẩu sang Trung quốc, giảm tải cho đường bộ, góp phần tối ưu hóa chi phí logistics. Trước mắt, sớm triển khai thi công tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, trong đó có đoạn đường sắt kết nối từ ga Lào Cai, Việt Nam tới ga Hà Khẩu Bắc, Trung Quốc bảo đảm kết nối đồng bộ về kỹ thuật và hạ tầng; sớm hoàn thành công tác lập Quy hoạch các tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn Đồng Đăng - Hà Nội, Móng Cái - Hạ Long - Hải Phòng và khẩn trương triển khai thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, xây dựng 02 tuyến đường sắt này, bảo đảm đồng bộ về kỹ thuật và hạ tầng, kết nối thông suốt với các đoạn tuyến đường sắt biên giới thuộc lãnh thổ của Trung Quốc.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục đẩy mạnh đàm phán, thỏa thuận với các cơ quan hữu quan phía Trung Quốc để thúc đẩy ký Nghị định thư về kiểm dịch thực vật đối với các mặt hàng nông sản thế mạnh của Việt Nam chưa được ký kết (mặt hàng thảo quả, sa nhân, quả dứa, sản tươi, quế...) để giảm thời gian kiểm tra, tăng hiệu suất thông quan; đàm phán mở cửa thị trường các mặt hàng nông lâm thủy sản theo nhóm sản phẩm; xây dựng luồng xanh phục vụ thông quan nhanh tại các cửa khẩu; phối hợp xây dựng các khu cách ly, an toàn dịch bệnh xuyên biên giới phục vụ xuất nhập khẩu thịt gia súc, gia cầm và các sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm của Việt Nam; tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tăng cường quản lý, giám sát công tác cấp mã số vùng trồng, mã cơ sở đóng gói và xử lý nghiêm các vi phạm làm ảnh hưởng tới uy tín của hàng nông sản Việt Nam xuất khẩu; Thường xuyên cập nhật và thông báo tới các thương nhân quy định của phía Trung Quốc về: Tem nhãn, truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn vùng trồng, kiểm nghiệm, kiểm dịch, quy cách đóng gói, chất lượng, chủng loại; thường xuyên chia sẻ thông tin dự báo thị trường, định hướng sản xuất, liên kết vùng và tiêu thụ sản phẩm; Tăng cường kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm, giám sát dư lượng các chất độc hại trong sản phẩm động vật, thủy sản nuôi, truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản...; Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp và địa phương xây dựng, duy trì mã số vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở đóng gói để đáp ứng yêu cầu nhập khẩu của thị trường Trung Quốc.

- Bộ Y tế chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành liên quan hỗ trợ, phối hợp với các tỉnh biên giới, các tỉnh có vùng trồng đầu tư xây dựng các Trung tâm Kiểm nghiệm, kiểm dịch vệ sinh an toàn thực phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế ngay tại các cửa khẩu trọng điểm để thực hiện lấy mẫu ngay, phân tích và cấp Giấy chứng nhận chất lượng ngay trong ngày, giúp rút ngắn thời gian thông quan và chi phí cho doanh nghiệp.

- Bộ Quốc phòng chỉ đạo Bộ đội Biên phòng thực hiện tốt công tác quản lý cửa khẩu, kiểm soát xuất nhập cảnh; đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực biên giới, cửa khẩu; đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm qua cửa khẩu; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, cửa khẩu số; triển khai xây dựng cửa khẩu thông minh theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; tham mưu mở, nâng cấp cửa khẩu tạo thuận lợi cho lưu thông qua các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý.

2. Đối với UBND các tỉnh biên giới phía Bắc

a) Tăng cường trao đổi với Chính quyền phía Bạn để tạo điều kiện thuận lợi và tăng thời gian thông quan đối với các loại nông sản đến thời điểm thu hoạch, đặc biệt là đối với trái cây vào thời điểm thu hoạch chính vụ hoặc các dịp Lễ, Tết.

b) Tiếp tục cập nhật, đưa thông tin thường xuyên về diễn biến giao nhận hàng hóa và các vấn đề liên quan khác tại khu vực cửa khẩu, đặc biệt là khi Chính quyền phía bạn có chính sách phát sinh đột xuất tác động đến hoạt động giao nhận, thông quan, xuất nhập khẩu hàng hóa của ta; kịp thời trao đổi, phản ánh với Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan những vấn đề phát sinh để cùng phối hợp xử lý.

c) Tiếp tục đầu tư kết cấu hạ tầng, đường giao thông biên giới kết nối các cửa khẩu phụ, điểm thông quan; phát triển, hoàn thiện hệ thống hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng logistics, hạ tầng thương mại; Chủ động phát triển hạ tầng thương mại, tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại biên mậu, hiện thực hóa cam kết song phương giữa các tỉnh biên giới hai bên. Đồng thời, đẩy mạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực với mục tiêu đáp ứng cho doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư tạo cơ sở thu hút hiệu quả nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước, thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp hình thành chuỗi giá trị sản xuất liên kết giữa Việt Nam và Trung Quốc.

d) Các tỉnh biên giới duy trì công tác trao đổi Đoàn với phía Trung Quốc trao đổi thông tin về cơ chế chính sách quản lý thương mại và tình hình liên quan để các doanh nghiệp không bị động, thuận lợi cho hoạt động thông quan hàng hóa tại cửa khẩu. Đồng thời, thiết lập đường dây nóng để tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp trong các trường hợp cần thiết.

đ) Chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường phối hợp, kịp thời trao đổi thông tin, triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới.

3. Đối với UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương có nông sản xuất khẩu qua biên giới

a) Chỉ đạo các cơ quan chức năng trên địa bàn thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình từ các tỉnh biên giới để chủ động cân nhắc, điều chỉnh nhịp độ đưa hàng lên biên giới và nhập khẩu hàng hóa về Việt Nam phù hợp với năng lực thông quan của các cửa khẩu.

b) Tăng cường công tác thông tin, khuyến cáo các doanh nghiệp xuất nhập khẩu hàng nông sản; hộ nông dân, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp chế biến xuất khẩu nông sản và trái cây tươi trên địa bàn các nội dung sau:

- Thường xuyên cập nhật diễn biến thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu biên giới để chủ động có kế hoạch sản xuất, đóng gói, giao nhận, xuất nhập khẩu hàng hóa, tránh để phát sinh ứ ứ và các tác động bất lợi khác;

- Đối với mặt hàng nông sản xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc: nâng cao giá trị gia tăng, tỷ lệ chế biến, đồng thời chuyển nhanh, chuyển mạnh hoạt động theo hình thức chính ngạch (mua bán theo hợp đồng, với các điều kiện giao dịch, giao nhận rõ ràng, giao

hàng tại cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính, v.v.).

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của phía Trung Quốc tại Lệnh số 248, Lệnh 249 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022; Lệnh số 280 ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Tổng cục Hải quan Trung Quốc quy định đăng ký cơ sở sản xuất thực phẩm nhập khẩu có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026; đồng thời, tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, ghi nhãn, v.v. cũng như các yêu cầu khác có liên quan để nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng quy định, tiêu chuẩn đã thỏa thuận với bạn hàng nước ngoài;

c) Tiếp tục chủ động thực hiện các nhiệm vụ đã được giao tại Công điện số 13/CĐ-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kết nối logistics thúc đẩy tiêu thụ, xuất khẩu nông lâm thủy sản; Công điện số 79/CĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về việc chủ động triển khai các biện pháp bảo đảm sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản; Đẩy mạnh việc phối hợp với các Hiệp hội logistics và Hiệp hội ngành hàng nông nghiệp nhằm huy động, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện chuỗi cung ứng nông sản, phát triển hệ thống logistics nông sản từ vùng nguyên liệu tới thị trường tiêu thụ.

d) Tiếp tục theo dõi sát sao, cập nhật tình hình xuất nhập khẩu, vận chuyển hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới để kịp thời trao đổi với Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan cùng phối hợp xử lý những vấn đề phát sinh.

4. Các đơn vị báo chí, truyền thông

a) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền liên quan đến hoạt động điều hành xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam – Trung Quốc; cung cấp các thông tin chính xác, kịp thời về tình hình sản xuất, tiêu thụ và xuất khẩu qua các cửa khẩu biên giới Việt - Trung, góp phần định hướng dư luận.

b) Tăng cường thông tin, phổ biến những cách làm hay, cũng như nỗ lực của các cấp, ngành, cộng đồng doanh nghiệp trong hoạt động thương mại biên giới; tránh đưa tin thiếu kiểm chứng, gây bất lợi cho hoạt động thương mại biên giới Việt – Trung và ảnh hưởng đến quan hệ của Việt Nam và đối tác.

Bộ Công Thương kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đ/c Phó TTgCP (để b/c);
- Ban Chính sách, chiến lược TW;
- Ủy ban Kinh tế và Tài chính Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: CA, QP, TC, NG, YT, XD, NN&MT;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND, SCT các tỉnh/thành phố;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị: TTNN, TTTN, XTTM, PC;
- Lưu: VT, XNK (2).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Sinh Nhật Tân

